

**SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
BỆNH VIỆN UNG BƯỞU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /BVUB-TCKT
V/v công khai số liệu và thuyết minh
tình hình thực hiện dự toán ngân
sách nhà nước năm 2025

Bắc Ninh, ngày 09 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-SYT ngày 01 tháng 8 năm 2025 của Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi Ngân sách Nhà nước năm 2025 cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế sau sắp xếp.

Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 như sau:

(Chi tiết theo Phụ lục 01 và Biểu số 3 kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Các khoa, phòng;
- Phòng KHTH (Đăng Website BV);
- Lưu: VT, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Danh Song

CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số 23 /BVUB-TCKT ngày 09/01/2026 của Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh)

I. Nguồn kinh phí được giao

1. Nguồn NSNN

Tổng kinh phí được sử dụng trong năm 2025: 4.700.000.000 đồng, gồm:

- Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên: 0 đồng

- Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên: 4.700.000.000 đồng, trong đó:

+ Kinh phí sửa chữa, bảo dưỡng cơ sở vật chất: 2.700.000.000 đồng

+ Kinh phí xây dựng thí điểm Bệnh án điện tử hướng tới bệnh viện thông minh cho Bệnh viện Ung bướu năm 2025: 2.000.000.000 đồng.

2. Nguồn thu sự nghiệp y tế

- Tổng thu sự nghiệp năm 2025: 219.100.094.887 đồng, đạt 116% so với dự toán năm 2025, bằng 122% so với cùng kỳ năm 2024.

II. Tình hình thực hiện dự toán chi

1. Nguồn NSNN

Tổng kinh phí ước sử dụng năm 2025: 4.005.405.600 đồng, đạt 85% so với dự toán giao năm 2025.

2. Nguồn thu sự nghiệp

- Chi từ nguồn thu sự nghiệp được để lại: 150.377.781.380 đồng, bằng 112% so với cùng kỳ năm 2024.

- Số thuế nộp NSNN: 303.734.046 đồng, đạt 110% so với dự toán năm 2025, bằng 110% so với cùng kỳ năm 2024.

Biểu số 3 – Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

(Kèm theo Công văn số /BVUB-TCKT ngày /01/2026 của Bệnh viện Ung bướu Bắc Ninh)

ĐVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2025	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	189.550	219.100		
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	Thu sự nghiệp	189.550	219.100	116%	122%
3.1	Thu hoạt động sx dịch vụ	175.050	205.591	117%	125%
	Thu viện phí	31.500	40.787	129%	127%
	Thu BHYT	143.550	164.805	115%	124%
3.2	Thu dịch vụ KCB theo yêu cầu	8.000	8.300	104%	126%
3.3	Thu trông xe, DVBT, quầy thuốc	6.500	5.208	80%	68%
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	-	150.378		112%
1	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	-	150.378		112%
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		150.378		112%
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách Nhà nước	275	304	110%	110%
1	Lệ phí				
2	Phí				
3	DV trông xe, quầy thuốc, XHH	275	304	110%	110%
B	Dự toán chi ngân sách Nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.700	4.005	85%	
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	4.700	4.005		
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		-		
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	4.700	4.005		